

TUẦN 3:

Tập đọc - Kể chuyện
Tiết 17+ 18 : CHIẾC ÁO LEN

I. Mục tiêu:

* *Đọc*: - Đọc lưu loát toàn bài, nghỉ hơi, phân biệt lời nhân vật với lời người dẫn chuyện.

- *Hiểu*: Anh em phải biết nhường nhịn, thương yêu lẫn nhau. (TLCH: 1, 2, 3, 4).

* *Kể chuyện*

- Dựa vào gợi ý trong SGK, HS biết nhập vai kể lại được từng đoạn của câu chuyện theo lời của nhân vật Lan, biết thay đổi giọng kể phù hợp với ND...

- Giáo dục học sinh tình cảm yêu thương nhường nhịn nhau giữa anh em trong gia đình - Giáo dục tình cảm yêu thương nhường nhịn nhau giữa anh em trong gia đình.

* *KNS*: *Kiểm soát cảm xúc, tự nhận thức, ứng xử văn hoá.*

II. Đồ dùng dạy học :

- GV : BGĐT - Tranh minh hoạ bài đọc, SGK

- HS : SGK

III. Các hoạt động dạy và học:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Tổ chức: 2. Kiểm tra bài cũ - Đọc bài: Cô giáo tí hon 3. Bài mới: * Giới thiệu bài. a. Hoạt động 1: Luyện đọc * GV đọc toàn bài * Hướng dẫn HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ + Đọc từng câu - Hướng dẫn HS luyện đọc từ khó + Đọc từng đoạn trước lớp - GV nhắc HS ngắt, nghỉ hơi đúng - Giải nghĩa các từ chú giải cuối bài + Đọc từng đoạn trong nhóm + Đọc đồng thanh. b. Hoạt động 2: HD tìm hiểu bài - Chiếc áo len của bạn Hoà đẹp và tiện lợi như thế nào ? - Vì sao Lan dối mẹ ? - Anh Tuấn nói với mẹ những gì ? Những điều anh Tuấn nói với mẹ thể hiện anh có đức tính gì?	- 2 HS đọc bài – Nhận xét. - 1 HS đọc lại - Đọc nối tiếp câu. (2 lượt) - Đọc nối tiếp đoạn (2 lượt) - HS thi đọc. * HS đọc thầm + TLCH - Áo màu vàng thật đẹp, cú dõy kộ ở giữa, cú mũ dê đội, ấm oi là ấm. - Vì mẹ nói rằng không thể mua chiếc áo đắt tiền như vậy - Mẹ hãy dành hết tiền ... cũ ở bên trong.

<p>- Vì sao Lan ân hận ?</p> <p>- Tìm một tên khác cho truyện ?</p> <p>c. Hoạt động 3 : Luyện đọc lại</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổ chức cho học sinh luyện đọc- HD HS đọc bài theo vai. <p>- Nhận xét và hướng dẫn</p> <p>d. Hoạt động 4: Kể chuyện</p> <ol style="list-style-type: none">1. GV nêu nhiệm vụ2. HD H kể từng đoạn câu chuyện theo gợi ý <ul style="list-style-type: none">- Giúp HS nắm được nhiệm vụ- Kể mẫu đoạn 1- Treo bảng phụ- Từng cặp HS tập kể- HS kể trước lớp <p>- GV nhận xét, đánh giá.</p> <p>4 . Hoạt động nối tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none">- Câu chuyện trên giúp em hiểu điều gì ?(Khuyến anh em ruột thịt phải biết thương yêu nhường nhịn, quan tâm đến nhau)- Nhận xét tiết học. Nhắc nhở học sinh biết yêu thương, nhường nhịn nhau giữa anh em trong gia đình.	<ul style="list-style-type: none">- Lan ân hận vì nhận ra mình ích kỉ, không biết nghĩ đến anh nên đã làm cho mẹ buồn. Vì Lan cảm động trước tấm lòng yêu thương của mẹ và sự nhường nhịn của anh.- Mẹ và hai con <p>+ 2 HS tiếp nối nhau đọc lại toàn bài</p> <ul style="list-style-type: none">- 4 em thành 1 nhóm tự phân vai đọc- 3 nhóm thi đọc truyện theo vai- Lớp bình chọn, nhận xét nhóm đọc hay.- 1 HS đọc lại <ul style="list-style-type: none">- 1 HS đọc 3 gợi ý kể đoạn 1, lớp đọc thầm- 1, 2 HS kể mẫu <p>+ Kể theo cặp</p> <p>+ Nói tiếp nhau kể 4 đoạn câu chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none">- HS NK kể lại được từng đoạn câu chuyện theo lời của Lan.
--	--

Toán

Tiết 11: ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC

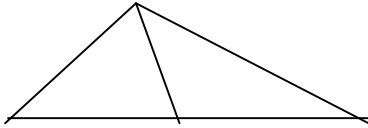
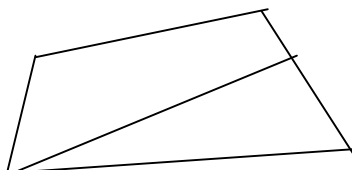
I. Mục tiêu:

- Tính được độ dài đường gấp khúc, chu vi hình tam giác, chu vi hình chữ nhật.
- Vận dụng làm đúng các bài tập 1, 2, 3. HS khá giỏi làm thêm bài 4
- Giáo dục HS có ý thức, say mê học tập và biết vận dụng vào cuộc sống

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: - BGĐT - Bảng phụ vẽ sẵn bài 4 (Dành cho HS NK)
- HS: Thước có vạch chia cm

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức.</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu cách tính chu vi hình tam giác? <p>3. Bài mới: * Giới thiệu bài</p> <p>a. Hoạt động 1: Ôn tập</p> <p><i>*Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường gấp khúc ABCD gồm mấy đoạn thẳng? Muốn tính độ dài đường gấp khúc, ta làm thế nào? - Hướng dẫn HS tương tự phần b <p>b. Hoạt động 2: Thực hành.</p> <p><i>*Bài 2:</i> Cho học sinh thực hành đo trong sách và nêu kết quả</p> <p><i>*Bài 3:</i> Vẽ hình (HD : ghi số vào hình rồi đếm)</p> <p><i>*Bài 4:</i> Treo bảng phụ (HS NK)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gợi ý HS kẻ theo nhiều cách khác nhau - Nhận xét, đánh giá <p>4. Hoạt động nối tiếp:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Muốn tính chu vi hình tam giác ta lấy độ dài các cạnh cộng lại với nhau. - Nhận xét <p>+Độ dài đường gấp khúc ABCD gồm 3 đoạn thẳng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Muốn tính độ dài đường gấp khúc ta lấy độ dài các cạnh cộng lại với nhau. - Làm vở nháp phần a - Làm tương tự phần a và nêu kết quả <p>+Đo và nêu miệng</p> <p>+ Hình bên có 5 hình vuông và 6 hình tam giác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi giữa 2 đội a) Ba hình tam giác <div style="text-align: center;">  </div> <p>b) Hai hình tứ giác</p> <div style="text-align: center;">  </div>

<ul style="list-style-type: none"> - Nêu cách tính chu vi hình tam giác, hình chữ nhật; tính độ dài đường gấp khúc - Nhận xét tiết học, tuyên dương các em học tốt. - Nhắc nhở các em rèn tính cẩn thận chính xác khi làm toán. 	<p>- HS nêu</p>
--	-----------------

Đạo đức

Tiết 3 : GIỮ LỜI HỨA(t1)

I. Mục tiêu

- HS nêu được một vài ví dụ về giữ lời hứa.
- HS biết giữ lời hứa với bạn bè và mọi người .
- HS có thái độ trân trọng những người biết giữ lời hứa, không đồng tình với người hay thất hứa.

** KNS: Tự tin mình có khả năng thực hiện lời hứa, biết thương lượng với người khác để thực hiện lời hứa. Biết đảm nhận trách nhiệm về việc làm chủ của mình.*

II. Đồ dùng dạy học: - GV: - BGĐT - Tranh minh họa truyện “ Chiếc vòng bạc”

- HS : VBT, các tấm bìa

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức.</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu nhi phải làm gì để tỏ lòng kính yêu Bác Hồ? - Em hãy đọc một câu thơ nói về Bác Hồ? <p>3. Bài mới: * Giới thiệu bài.</p> <p>a. Hoạt động 1: Thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kể chuyện “ Chiếc vòng bạc” - Bác Hồ đã làm gì khi gặp lại 2 em bé sau 2 năm đi xa? - Mọi người và em bé cảm thấy thế nào? - Việc làm của Bác thể hiện điều gì? <p><i>KNS: Tự tin mình có khả năng thực hiện lời hứa</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua chuyện trên em rút ra bài học gì? - Giữ lời hứa là như thế nào? - Giữ đúng lời hứa sẽ được gì? - Kết luận: <p>b. Hoạt động 2: Xử lý tình huống</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia lớp thành 4 nhóm, 2 nhóm thảo luận về 1 tình huống + Tình huống 1: 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS trả lời - nhận xét - 1, 2 HS đọc lại truyện + Trao cho em bé chiếc vòng bạc mới tinh + Cảm động rơi nước mắt + Sự quan tâm và giữ lời hứa của mình + Phải giữ lời hứa với người khác? + Làm đúng điều mình đã nói + Mọi người quý trọng tin tưởng - Hoạt động nhóm - Đọc và lớp theo dõi SGK - Đọc và lớp theo dõi SGK - Đại diện các nhóm trình bày trước lớp

<p>+ Tình huống 2: - Thảo luận cả lớp - GV kết luận c. Hoạt động 3: Tự liên hệ - Em đã biết giữ lời hứa chưa ? - GV nhận xét, nhắc nhở HS. 4. Hoạt động nối tiếp - Nhận xét tiết học. - Nhắc nhở học sinh biết thực hiện giữ lời hứa và cần trân trọng những người biết giữ lời hứa.</p>	<p>- Các nhóm khác nhận xét - Tự liên hệ nêu được thế nào là giữ lời hứa. Hiểu được ý nghĩa của nó</p>
--	--

Tự nhiên và xã hội

Tiết 5: BỆNH LAO PHỔI

I. Mục tiêu:

- Biết cần tiêm phòng lao, thở không khí trong lành, ăn đủ chất để phòng bệnh lao phổi.
- Biết cách đề phòng bệnh lao phổi
- Giáo dục ý thức phòng bệnh bảo vệ sức khoẻ.

KNS : Kỹ năng tìm kiếm thông tin và làm chủ bản thân

- II. Đồ dùng dạy học:**
- GV : BGĐT - Hình vẽ trong SGK trang 12, 13
 - HS : SGK

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức. 2. Kiểm tra bài cũ - Kể tên một số bệnh đường hô hấp thường gặp ? 3. Bài mới: * Giới thiệu bài. a. HĐ1 : Làm việc với SGK + Làm việc theo nhóm nhỏ - Nguyên nhân gây bệnh lao phổi là gì ? - Biểu hiện và tác hại của bệnh lao phổi? + Làm việc cả lớp b. HĐ2 : Thảo luận nhóm + Thảo luận nhóm - Kể ra những việc làm và hoàn cảnh khiến ta dễ mắc bệnh lao phổi - Tại sao không nên khạc nhổ bừa bãi ? + Liên hệ</p>	<p>- 2 HS nói – nhận xét. - Nhóm trưởng điều khiển nhóm mình QS H 1, 2, 3, 4, 5 trang 12 - Phân công hai bạn đọc lời thoại giữa bác sĩ và bệnh nhân + Đại diện nhóm lên trình bày - Các nhóm khác bổ sung góp ý - HS QS hình vẽ trang 13 theo nhóm, trả lời - Đại diện nhóm lên trình bày -Lớp nhận xét.</p>

<p>- Em và gia đình cần làm gì để phòng tránh bệnh lao phổi ?</p> <p>* GVKL: Lao là một bệnh truyền nhiễm do vi khuẩn lao gây ra.....</p> <p>c. HĐ 3 : Đóng vai</p> <p>+ Nhận nhiệm vụ và chuẩn bị trong nhóm</p> <p>- Khi bị mắc bệnh và được đưa đi khám bệnh, em sẽ nói gì với bác sĩ ?</p> <p>+ Trình diễn</p> <p>* GVKL : Khi bị sốt, mệt mỏi, chúng ta cần phải nói ngay với bố mẹ để được đưa đi khám bệnh kịp thời. Nếu có bệnh phải uống thuốc đủ liều theo đơn của bác sĩ.</p> <p><u>4. Hoạt động nối tiếp :</u></p> <p>- Nhận xét tiết học.</p> <p>- Nhắc nhở học sinh đề phòng bệnh lao phổi.</p>	<p>- HS trả lời</p> <p>- Mỗi nhóm nhận 1 trong 2 tình huống trên thảo luận, đóng vai trong nhóm</p> <p>- Các nhóm lên trình bày trước lớp</p> <p>- Lắng nghe</p>
---	--

Tiếng Việt⁺

Tiết 5: LUYỆN VIẾT: CHIẾC ÁO LEN.

I. Mục tiêu:

- Nghe - viết chính xác đoạn 3 của bài chiếc áo len ? Chú ý viết đúng tên riêng .
- Tìm đúng các từ chứa tiếng có vần uêch, vần uy. Nhớ cách viết những tiếng có âm, vần dễ lẫn do phương ngữ : s / x,
- GD HS ý thức viết đúng chính tả.

II. Đồ dùng:

- GV: SGK.
- HS: Vở CT

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức:</p> <p>2. KT bài cũ:</p> <p>- GV đọc : ngọt ngào, ngao ngán, hiền lành, chìm nổi, cái liềm</p> <p>3. Bài mới: Giới thiệu bài</p> <p>a. HD nghe - viết</p> <p>* HD HS chuẩn bị</p> <p>- GV đọc 1 lần đoạn văn cần viết</p> <p>- Đoạn văn nói điều gì ?</p>	<p>- 2 HS lên bảng viết, cả lớp viết bảng con</p> <p>- HS nghe</p> <p>- 2, 3 HS đọc lại</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Tìm tên riêng trong bài chính tả ? - Nhận xét về cách viết tên riêng nói trên . + Luyện viết : * Đọc cho HS viết bài - GV theo dõi, uốn nắn tư thế ngồi và chữ viết cho HS. * Chấm, chữa bài - GV chấm 5, 7 bài - Nhận xét bài viết của HS. b. Hoạt động 2: Luyện tập. - Đọc bảng chữ cái. - Viết các chữ cái theo thứ tự - GV giúp đỡ HS(nếu cần) 4 . <u>Hoạt động nối tiếp:</u> - Nhận xét giờ học - Dặn dò: Chữa lại lỗi viết sai. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS viết bảng con - HS viết bài vào vở - HS tự chữa lỗi ra cuối bài chính tả - Nhiều HS đọc. - 4 HS viết bảng + Nháp - HS nhận xét, đánh giá.
---	---

Toán

Tiết 12: ÔN TẬP VỀ GIẢI TOÁN

I. Mục tiêu :

- Biết giải bài toán về nhiều hơn, ít hơn. Biết giải bài toán về hơn kém nhau một số đơn vị.
- Vận dụng giải các bài tập 1; 2; 3. HS khá giỏi làm thêm bài tập 4
- Giáo dục HS ý thức học tập tốt, cẩn thận chính xác khi làm bài.

II. Đồ dùng dạy học: - GV : - BGĐT - Hình vẽ 12 quả cam (như bài 3)

- HS : SGK

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<ul style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức 2. Kiểm tra bài cũ: - Nêu cách tính chu vi tam giác, tứ giác? 3. Bài mới: * Giới thiệu bài * Bài 1: - Đọc đề? Tóm tắt? - Muốn tìm số cây đội Hai ta làm ntn? 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS nói - nhận xét + Làm phiếu HT- 1 HS chữa bài <li style="text-align: center;"><i>Bài giải</i> <li style="text-align: center;"><i>Số cây đội Hai trồng được là:</i>

<p>* Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc đề?- Bài toán cho biết gì? hỏi gì?- Muốn biết buổi chiều cửa hàng đó bán được bao nhiêu lít xăng ta làm ntn?- Chấm - chữa bài <p>* Bài 3:</p> <p>a- Treo hình vẽ và hướng dẫn HS</p> <ul style="list-style-type: none">- Hàng trên có mấy quả cam?- Hàng dưới có mấy quả cam?- Hàng trên nhiều hơn hàng dưới mấy quả cam? Vì sao? <p>b- Hướng dẫn tương tự:</p> <p>* Bài 4(HS NK)</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc đề? Tóm tắt?- Bài tập yêu cầu gì?- Bài tập hỏi gì?- Lưu ý: "Nhẹ hơn" coi như là "ít hơn" <p><u>4. Các hoạt động nối tiếp:</u></p> <ul style="list-style-type: none">- Nêu cách giải bài toán hơn kém nhau một số đơn vị.- Nhận xét giờ học.- Tuyên dương HS có ý thức trong học tập.	$230 + 90 = 320(\text{cây})$ <p>Đáp số: 320 cây</p> <p>+ Đọc đề.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho biết buổi sáng bán được 635l xăng, buổi chiều bán ít hơn buổi sáng 128l xăng. Hỏi buổi chiều bán được bao nhiêu lít xăng.- Tự giải vào vở <p>Bài giải</p> <p>Buổi chiều cửa hàng bán được số xăng là:</p> $635 - 128 = 507(l)$ <p>Đáp số : 507 lít xăng</p> <p>+ Quan sát hình vẽ</p> <ul style="list-style-type: none">- 7 quả cam- 5 quả cam- Học sinh nêu và quan sát bài mẫu <p>+ Tự làm vào vở</p> <ul style="list-style-type: none">- Học sinh đọc và nêu- Làm vở <p>Bài giải</p> <p>Bao ngô nhẹ hơn bao gạo là:</p> $50 - 35 = 15(kg)$ <p>Đáp số: 15 kg</p>
---	---

Tiếng Việt⁺

Tiết 6: LUYỆN TẬP MẪU CÂU: AI LÀ GÌ?

I. Mục tiêu

- Tiếp tục củng cố cho học sinh về mẫu câu Ai là gì?
- Rèn kỹ năng sử dụng, đặt câu theo mẫu câu Ai là gì?
- Giáo dục học sinh vận dụng mẫu câu Ai là gì? khi nói và viết.

II. Đồ dùng:

- GV : Bảng phụ viết bài 1, phiếu bài tập bài 2
- HS : vở

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò																		
<p>1. Tổ chức</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <p>3. Bài mới: * Giới thiệu bài</p> <p>a. Hoạt động 1 : Luyện tập</p> <p>*Bảng phụ</p> <p>Bài 1 : Tìm các câu Ai là gì? Trong đoạn thơ dưới đây.</p> <table border="0" data-bbox="170 520 695 724"> <tr> <td>Cốc, cốc, cốc!</td> <td>Cốc, cốc, cốc!</td> </tr> <tr> <td>- Ai gọi đó?</td> <td>- Ai gọi đó?</td> </tr> <tr> <td>- Tôi là Thỏ</td> <td>- Tôi là Nai</td> </tr> <tr> <td>- Nếu là Thỏ</td> <td>- Thật là Nai</td> </tr> <tr> <td>Cho xem tai</td> <td>Cho xem gạc</td> </tr> </table> <p>* Dành cho HS NK :</p> <p>- Nêu tác dụng của kiểu câu này? (Dùng để làm gì?)</p> <p>Bài 2: Nối từ ngữ thích hợp ở cột A với cột B để tạo thành câu tục ngữ hoàn chỉnh</p> <table border="1" data-bbox="134 968 782 1140"> <thead> <tr> <th>A</th> <th>B</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Nước mưa</td> <td>là hoa của đất.</td> </tr> <tr> <td>Gió thổi</td> <td>là cửa trời.</td> </tr> <tr> <td>Người ta</td> <td>là chổi trời.</td> </tr> </tbody> </table> <p>* Dành cho HS NK : Hãy giải thích một câu tục ngữ hoàn chỉnh ở trên</p> <p>4 . Hoạt động nối tiếp:</p> <p>- GV nhận xét tiết học</p> <p>- Nhắc nhở học sinh khi nói, viết phải đúng chính tả.</p>	Cốc, cốc, cốc!	Cốc, cốc, cốc!	- Ai gọi đó?	- Ai gọi đó?	- Tôi là Thỏ	- Tôi là Nai	- Nếu là Thỏ	- Thật là Nai	Cho xem tai	Cho xem gạc	A	B	Nước mưa	là hoa của đất.	Gió thổi	là cửa trời.	Người ta	là chổi trời.	<p>Trật tự lớp</p> <p>- Đọc yêu cầu</p> <p>- Viết bài vào nháp, 1 HS lên bảng</p> <p>Câu Ai là gì ? có trong đoạn thơ là:</p> <p>- Tôi là Thỏ.</p> <p>- Tôi là Nai</p> <p>- Tác dụng : Dùng để giới thiệu</p> <p>- Làm vào phiếu học tập</p> <p>- Trao đổi nhóm đôi.</p> <p>Câu tục ngữ hoàn chỉnh là:</p> <p>- Nước mưa là cửa trời.</p> <p>- Gió thổi là chổi trời.</p> <p>- Người ta là hoa của đất.</p> <p>HS giải thích:</p> <p>VD: Nước mưa là cửa trời: Sức phá hoại của nước mưa rất ghê gớm(làm cho các đồ kim loại nhanh gỉ, xói mòn đất đai màu mỡ.)</p> <p>- Lắng nghe.</p>
Cốc, cốc, cốc!	Cốc, cốc, cốc!																		
- Ai gọi đó?	- Ai gọi đó?																		
- Tôi là Thỏ	- Tôi là Nai																		
- Nếu là Thỏ	- Thật là Nai																		
Cho xem tai	Cho xem gạc																		
A	B																		
Nước mưa	là hoa của đất.																		
Gió thổi	là cửa trời.																		
Người ta	là chổi trời.																		

Toán

Tiết 13: XEM ĐỒNG HỒ

I. Mục tiêu:

- Biết xem đồng hồ khi kim phút chỉ vào các số từ 1 đến 12
- Vận dụng làm các bài tập 1; 2; 3; 4
- Giáo dục học sinh biết sử dụng thời gian trong thực tế cuộc sống.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: - BGĐT - Mặt đồng hồ; đồng hồ để bàn; đồng hồ điện tử
- HS: Mô hình đồng hồ

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng học tập <p>3. Bài mới: * Giới thiệu bài</p> <p><i>a. Hoạt động 1: Ôn tập</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Một ngày có bao nhiêu giờ? - Đọc các giờ trong ngày? - Giới thiệu vạch chia phút. <p><i>b. Hoạt động 2: Thực hành</i></p> <p><i>*Bài 1:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu vị trí kim ngắn? - Nêu vị trí kim dài? - Nêu giờ, phút tương ứng? <p><i>*Bài 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc số giờ và phút <p><i>*Bài 3:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng hồ A chỉ mấy giờ? - Đồng hồ B chỉ mấy giờ? - Đồng hồ C chỉ mấy giờ? <p><i>*Bài 4:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hai đồng hồ nào chỉ cùng thời gian? 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - Học sinh tự kiểm tra chéo +24 giờ - Nhiều em đọc - Lắng nghe và theo dõi + Học sinh quan sát hình và nêu - Đọc và nêu vị trí của 2 kim - Đồng hồ A chỉ 4 giờ 5 phút - Đồng hồ B chỉ 4 giờ 10 phút - Đồng hồ C chỉ 4 giờ 25 phút - Đồng hồ D chỉ 18 giờ 15 phút - Đồng hồ E chỉ 19 giờ 30 phút - Đồng hồ G chỉ 12 giờ 35 phút +Thực hành quay kim trên đồng hồ - Nhận xét bạn +5 giờ 20 phút - 9 giờ 15 phút - 12 giờ 35 phút + Làm miện - Đồng hồ A và B chỉ cùng 1 thời gian - Đồng hồ C và G

<p>4. Hoạt động nối tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một ngày có bao nhiêu giờ - Một ngày bắt đầu từ mấy giờ đến mấy giờ? - GV nhận xét giờ học. 	<p>- Đồng hồ D và E</p>
---	-------------------------

Chính tả (Nghe - viết)
Tiết 19: CHIẾC ÁO LEN

I. Mục tiêu:

- Nghe - viết chính xác đoạn 4 của bài Chiếc áo len
- Làm các bài tập chính tả phân biệt cách viết các phụ âm đầu hoặc dấu thanh dễ lẫn
- + Ôn bảng chữ : Điền đúng 9 chữ và tên chữ vào ô trống trong bảng chữ (học thêm tên chữ do hai chữ cái ghép lại : kh)
- Thuộc lòng tên 9 chữ tiếp theo trong bảng chữ cái
- + Giáo dục HS ý thức rèn chữ, giữ vở

II. Đồ dùng dạy học :

- GV : - BGDĐT - Bảng phụ viết ND BT2, bảng phụ kẻ bảng chữ
- HS : VBT

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết : xào rau, sà xuống, xinh xẻo, ngày sinh. <p>3. Bài mới: * Giới thiệu bài.</p> <p>a. Hoạt động 1: HD HS nghe - viết.</p> <p>* HD chuẩn bị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu đoạn viết - Vì sao Lan ân hận ? - Những chữ nào trong đoạn văn cần viết hoa ? - Lời Lan muốn nói với mẹ được đặt trong dấu câu gì ? + Đọc viết bảng con : nằm, cuộn tròn, chăn bông, xin lỗi -GV đọc bài cho HS viết. - GV chấm 5, 7 bài - Nhận xét bài viết của HS <p>b. Hoạt động 2: HD HS làm BT chính tả</p> <p>* Bài tập 2a (22)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - 2 HS viết bảng – nhận xét. - 2 HS đọc đoạn 4 của bài chiếc áo len - Vì em đã làm cho mẹ phải lo buồn, làm cho anh phải nhường phần mình cho em - Những chữ đầu đoạn, đầu câu, tên riêng - Dấu hai chấm và dấu ngoặc kép - Viết bảng con - Viết bài vào vở - Thu bài lên chấm

<p>- Đọc yêu cầu BT</p> <p>* <i>Bài tập 3 (22)</i></p> <p>- Đọc yêu cầu BT</p> <p>- Khuyến khích HS đọc thuộc tại lớp</p> <p><u>4 . Hoạt động nối tiếp:</u></p> <p>- GV nhận xét tiết học. Tuyên dương HS viết đúng, đẹp</p>	<p>+ Điền vào chỗ trống ch/tr</p> <p>- 1 HS lên bảng. Cả lớp làm vào VBT: <i>cuộn tròn; chân thật; chậm trễ</i></p> <p>- Đòi vở cho bạn, nhận xét</p> <p>+ Viết vào vở những chữ và tên chữ còn thiếu trong bảng</p> <p>- 1 số HS làm mẫu</p>
--	---

Thể dục

Tiết 5: TẬP HỢP HÀNG NGANG, HÀNG DỌC, ĐIỂM SỐ.

I. Mục tiêu

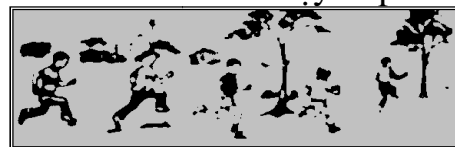
- Học sinh biết tập hợp đội hình hàng ngang, hàng dọc, điểm số.
- Kỹ năng nghe, đi , tập luyện.
- GD học sinh tích cực tham gia HĐTDTT

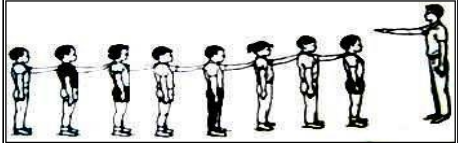

II. Địa điểm, phương tiện

- + Địa điểm : trên sân trường, vệ sinh sạch sẽ
- + Phương tiện : Chuẩn bị còi và kẻ sân cho trò chơi

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu

Thời lượng	Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
3 - 5 '	<p>1. Phần mở đầu</p> <p>+ Phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học- Giậm chân tại chỗ, đếm to theo nhịp</p> <p>- Chạy chậm 1 vòng xung quanh sân 80 — 100m</p> <p>- Chơi trò chơi " chạy tiếp sức "</p>	<p>+ Lớp trưởng tập hợp lớp và báo cáo</p> <p>- Giậm chân tại chỗ, đếm to theo nhịp</p> <p>- Chạy chậm 1 vòng xung quanh sân</p> <p>- Chơi trò chơi " chạy tiếp sức "</p>
22 - 25 '	<p>2. Phần cơ bản</p> <p>+ Ôn tập hợp đội hình hàng dọc, dóng hàng, điểm số</p> <p>- Hô khẩu lệnh, cả lớp thực hiện</p>	<p>+ Lớp trưởng hô cho lớp tập</p>



<p>3 - 5 '</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đi đến các hàng uốn nắn nhắc nhở + Học tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số - GV giới thiệu làm mẫu trước một lần. Lớp tập theo khẩu lệnh của GV. - Chia tổ tập luyện theo khu vực quy định, GV theo dõi, nhận xét - Chơi trò chơi : (theo sở thích) <p>3. Phần kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét giờ học 	 <ul style="list-style-type: none"> - Tập theo tổ cách tập hợp hàng ngang  <ul style="list-style-type: none"> - Thi đua giữa các tổ - Chơi trò chơi + Đi thường theo nhịp và hát - GV cùng HS hệ thống bài
----------------	--	---

Tập đọc

Tiết 20: QUẠT CHO BÀ NGỦ

I. Mục tiêu:

- Đọc đúng, lưu loát toàn bài ,ngắt nhịp, nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ.
- Học thuộc lòng bài thơ.
- Hiểu: Tình cảm yêu thương, hiếu thảo của bạn nhỏ trong bài thơ đối với bà. (Trả lời được các câu hỏi trong SGK).
- Giáo dục HS biết yêu thương, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ

II. Đồ dùng dạy học:

- GV : BGĐT
- HS : SGK

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>1. Tổ chức</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể lại câu chuyện : Chiếc áo len - Qua câu chuyện em hiểu điều gì ? <p>3. Bài mới: * Giới thiệu bài.</p> <p>a. Hoạt động 1: Luyện đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc bài : giọng dịu dàng tình cảm - Luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ * Đọc từng dòng thơ 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - 4 HS nối tiếp nhau kể chuyện - Anh em trong một nhà phải thương yêu, nhường nhịn, quan tâm lẫn nhau. - HS đọc nối tiếp dòng thơ.

<ul style="list-style-type: none"> - HD HS đọc đúng từ đọc dễ sai * Đọc từng khổ thơ trước lớp - GV nhắc HS ngắt hơi đúng các khổ thơ - Giúp HS hiểu nghĩa các từ khó * Đọc từng khổ thơ trong nhóm * Bốn nhóm đọc tiếp nối 4 khổ thơ b. Hoạt động 2: HD tìm hiểu bài - Bạn nhỏ trong bài thơ đang làm gì ? - Cảnh vật trong nhà, ngoài vườn như thế nào ? - Bà mơ thấy gì ? - Vì sao có thể đoán bà mơ như vậy ? - Qua bài thơ em thấy tình cảm của cháu với bà như thế nào ? c. Hoạt động 3: HTL bài thơ - HDHS học thuộc từng khổ - GV nhận xét, đánh giá. <u>4. Hoạt động nối tiếp:</u> - GV nhận xét tiết học. - Nhắc nhở HS biết yêu thương, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc nối tiếp khổ thơ (2 lượt) - Đọc theo nhóm - Nhận xét bạn đọc cùng nhóm - HS thực hiện - Cả lớp đọc đồng thanh cả bài thơ * HS đọc thầm + TLCH - Bạn quạt cho bà ngủ - Mọi vật đều im lặng như đang ngủ, ngán nằng ngủ thiêu thiêu trên tường..... - Bà mơ thấy ngọn gió đầy hương thơm toả ra từ tay cháu quạt. - Vì bà yêu cháu, yêu ngôi nhà của mình... - Cháu rất hiếu thảo, yêu thương, chăm sóc bà - Thi đọc thuộc lòng từng khổ - 4 HS đại diện 4 nhóm đọc 4 khổ thơ - 2, 3 HS thi HTL bài thơ
--	--

Luyện từ và câu

Tiết 21: SO SÁNH. DẤU CHẤM

I. Mục tiêu:

- Tìm được những hình ảnh so sánh trong các câu thơ câu văn(BT1). Nhận biết các từ chỉ sự so sánh trong những câu đó(BT 2)
- Đặt đúng dấu chấm vào chỗ thích hợp trong đoạn văn và viết hoa đúng chữ cái đầu câu(BT 3)
- Giúp học sinh biết sử dụng những hình ảnh so sánh và ghi dấu chấm cho đúng.

- II. Đồ dùng dạy học:**
- GV : BGĐT .
 - HS : VBT, SGK

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Tổ chức	- Hát
2. Kiểm tra bài cũ	
- Làm lại BT1, BT2 tiết LT&C tuần 2	- 2 HS lên bảng làm. Nhận xét, chữa bài
3. Bài mới:* Giới thiệu bài	

<p>a. Hoạt động 1: HD làm BT * Bài tập 1. Tìm các hình ảnh so sánh trong những câu thơ, câu văn sau - Đọc yêu cầu bài tập - Đọc các câu văn, câu thơ a) Mắt hiền sáng tựa vì sao. b) Hoa xao xuyến nở như mây từng chùm. c) Trời là cái tủ ướp lạnh; trời là cái bếp lò nung. d) Dòng sông là một đường trăng lung linh dát bạc.</p> <p>- Nhận xét * Bài tập 2 - Đọc yêu cầu bài tập - 4 em làm bảng, lớp làm nháp - Chốt lại lời giải đúng a. Tựa c. 1□ b. như d. 1□</p> <p>* Bài tập 3 - Đọc yêu cầu bài tập - GV nhận xét bài làm của HS</p> <p><u>4. Hoạt động nối tiếp:</u> - GV nhận xét tiết học. - Khen những em làm bài tốt.</p>	<p>+Tìm các hình ảnh so sánh trong những câu thơ, câu văn. - Đọc lần lượt từng câu thơ - 4 HS lên bảng làm, lớp làm bài vào VBT a. Mắt Bác Hồ - Vì sao b. Hoa xoan nở - Mây c. Mùa đông, Trời - Cái tủ ướp đá. Mùa hè, Trời - Cái bếp lò nung. d. Dòng sông - Một đường trăng lung linh dát vàng. - Nhận xét bài của bạn</p> <p>+ Ghi lại các từ chỉ sự so sánh trong các câu trên - Viết ra nháp những từ chỉ sự so sánh - 4 em lên bảng làm. HS làm bài vào VBT: Tựa, như, là, là, là - Nhận xét bài làm của bạn</p> <p>+ Đặt dấu chấm vào chỗ thích hợp và viết hoa những chữ đầu câu - Trao đổi theo cặp - Làm VBT : “Ông...giỏi. Có lần...đồng. Chiếc búa...mỏng. Ông là ...tôi”</p>
---	---

Toán⁺

Tiết 5: LUYỆN TẬP VỀ BẢNG NHÂN, CHIA.

I. Mục tiêu:

- Củng cố cho học sinh bảng nhân và bảng chia 2, 3, 4, 5.
- Rèn kỹ năng giải toán có liên quan đến phép nhân, phép chia đã học.
- Giáo dục h/s có tư duy lô gic.

II- Đồ dùng dạy học: - Vở toán .

III- Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Tổ chức 2. Kiểm tra bài cũ	

<p>- Làm lại BT1, BT2 tiết LT&C tuần 2</p> <p>3. Bài mới: * Giới thiệu bài</p> <p>a. Hoạt động 1: Luyện tập</p> <p>* Bài 1:</p> <p>Một con bò có 4 chân. Một đàn có 8 con bò. Hỏi cả đàn bò đó có bao nhiêu cái chân bò?</p> <p>- Nhận xét, đánh giá.</p> <p>* Bài 2:</p> <p>Có 36 học sinh chia làm 4 tổ. Hỏi mỗi tổ có bao nhiêu học sinh?</p> <p>- Đọc đề và tóm tắt bài toán bằng miệng</p> <p>- 1 em làm bảng, lớp làm vở.</p> <p>- Chấm 1 số bài</p> <p>- Nhận xét:</p> <p>* Bài 3: Tính</p> <p>- Nêu thứ tự thực hiện phép tính?</p> <p>$6 \times 4 + 128 =$ $5 \times 8 + 195 =$ $313 + 3 \times 8 =$ $542 + 3 \times 5 =$ $215 - 32 : 4 =$ $724 - 45 : 5 =$ $321 + 24 : 4 =$ $152 + 36 : 4 =$</p> <p>- Hướng dẫn h/s thực hiện:</p> <p>- Chấm bài, nhận xét</p> <p>* Bài 5: Dành cho HSNK</p> <p>$124 - 30 : 5 + 4 \times 7 =$ $234 + 5 \times 9 - 27 : 3 =$ $35 : 5 + 215 - 24 : 4 =$ $4 \times 7 + 142 - 18 : 3 =$</p> <p>- Hướng dẫn h/s thực hiện:</p> <p>4. Hoạt động nối tiếp:</p> <p>* HS đọc các bảng nhân, bảng chia đã học.</p>	<p>* Bài 1:</p> <p>- Tự đọc đề và giải bài vào vở nháp.</p> <p>- Lên bảng chữa bài</p> <p>- Nhận xét:</p> <p>Cả đàn bò đó có số chân là: $4 \times 8 = 32$ (cái chân) Đáp số: 32 cái chân.</p> <p>Bài 2:</p> <p>- Đọc đề</p> <p>- 1 em lên làm bảng. lớp làm vở. Mỗi tổ có số học sinh là: $36 : 4 = 9$ (học sinh) Đáp số: 9 học sinh</p> <p>Bài 3: (các phép tính khác tương tự)</p> <p>- Nêu cách thực hiện phép tính:</p> <p>$6 \times 4 + 128 = 24 + 128$ $= 152$ $215 - 32 : 4 = 215 - 8$ $= 207$</p> <p>Bài 5:</p> <p>- Thực hiện vào nháp.</p> <p>- Đổi nháp chữa bài - Nhận xét.</p> <p>$124 - 30 : 5 + 4 \times 7 = 124 - 6 + 28$ $= 118 + 28$ $= 146$ $35 : 5 + 215 - 24 : 4 = 7 + 215 - 6$ $= 222 - 6$ $= 216$ $4 \times 7 + 142 - 18 : 3 = 28 + 142 - 6$ $= 170 - 6$ $= 164$</p> <p>- Đọc các bảng nhân, bảng chia theo yêu cầu.</p>
--	--